|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ TỈNH ĐIỆN BIÊN  **HUYỆN ỦY TỦA CHÙA**  **\***  Số: -KH/HU |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Tủa Chùa, ngày tháng năm 2023* |

**Dự thảo**

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chương trình hành động số 04-CTrHĐ/TU ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trên địa bàn huyện Tủa Chùa**

**------------**

*Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 04-CTrHĐ/TU ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.*

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chương trình hành động số 04-CTrHĐ/TU ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trên địa bàn huyện Tủa Chùa, với những nội dung sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc, nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung trong Chương trình hành động số 04-CTrHĐ/TU ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc cụ thể hóa các mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương sát với điều kiện, tình hình thực tế của các địa phương, đơn vị.

**2. Yêu cầu**

Việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy phải đồng bộ với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Huyện ủy Tủa Chùa về phát triển nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy mô hình kinh tế tập thể, xây dựng hợp tác xã kiểu mới, giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 13/10/2021 của BCH Đảng bộ huyện Tủa Chùa về triển khai, thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025.

Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân, người đứng đầu trong hệ thống chính trị để triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong việc thực hiện các chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; làm cơ sở để đánh giá kết quả, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để đánh giá tình hình và yêu cầu thực tế để chủ động xây dụng kế hoạch cụ thể, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

**II- MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030**

Nông dân và người dân nông thôn trên địa bàn huyện có trình độ và đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao; làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn. Nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, phát huy lợi thế từng vùng, phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với nhu cầu thị trường, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa với quy mô lớn, hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nông thôn phát triển toàn điện, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, giàu bản sắc văn hóa các dân tộc; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

**2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Về nông nghiệp:

+ Tỷ lệ tăng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp trung bình đạt 5%/năm trở lên;

+ Phấn đấu tổng sản lượng lương thực có hạt đạt hơn 30.000 tấn, đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn huyện;

+ Tốc độ phát triển trung bình đàn gia súc đạt trên 4%/năm; đàn gia cầm từ 7%/năm, phát triển đàn gia súc ăn cỏ trọng tâm theo hướng nâng cao chất lượng, sản lượng và tăng giá trị sản xuất của các sản phẩm chăn nuôi. Phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản trên lòng hồ thủy điện Sơn La với quy mô gấp 3 lần so với năm 2020;

+ Tập trung bảo vệ diện tích rừng hiện có và khoanh nuôi tái sinh, thu hút đầu tư trồng rừng kinh tế, cây lâm sản ngoài gỗ, dược liệu dưới tán rừng tại vùng có điều kiện phù hợp; tỷ lệ che phủ rừng năm 2030 lên trên 45,0%;

+ Tăng thêm các chuỗi liên kết sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; đến năm 2030 toàn huyện có 30 sản phẩm OCOP được xếp hạng từ 2 sao trở lên;

- Về Nông dân:

+ Thu nhập bình quân của người dân nông thôn đến năm 2030 tăng từ 1,5 – 2,5 lần so với năm 2020.

+ Hàng năm đào tạo nghề cho trên 1.000 lao động khu vực nông thôn, nông nghiệp;

- Về Nông thôn:

+ Đến năm 2030 tiếp tục duy trì các tiêu chí Nông thôn mới đã đề ra giai đoạn 2021-2025, phấn đấu toàn huyện có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới, các xã còn lại cơ bản đạt chuẩn; 05 thôn bản đạt thôn bản nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, 60% các thôn, bản đạt thôn bản nông thôn mới; 100% các bản, tổ dân phố có đường giao thông nông thôn được cứng hóa đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm; 100% số hộ dân ở nông thôn được sử dụng điện. Cơ bản không còn xã, thôn bản đặc biệt khó khăn.

+ Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98% dân số; đạt 30 giường bệnh/vạn dân; 11 bác sĩ/vạn dân; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm. Toàn huyện có trên 90% số trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt từ 65% trở lên. Tỷ lệ chất thải rắn nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định đạt từ 70% trở lên.

+ Giữ vững an ninh trật tự vùng nông thôn và miền núi, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội huyện.

**3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Phấn đấu huyện Tủa Chùa có nền nông nghiệp phát triển khá của tỉnh; phát triển ổn định, phát triển du lịch gắn với phát triển nông nghiệp.Nông dân và người dân nông thôn văn minh phát triển toàn diện, có thu nhập cao. Nông nghiệp sinh thái, thông minh, sản xuất hàng hóa tập trung, giá trị gia tăng cao, ứng dụng công nghệ chế biến nông sản hiện đại, hướng tới xuất khẩu. Nông thôn hiện đại, điều kiện sống tiệm cận với đô thị, giàu bản sắc văn hóa dân tộc, môi trường sống xanh, sạch, đẹp, quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc.

**III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân để xây dụng, nâng cao nhận thức đúng, đầy đủ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong phát triển nhanh, bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của huyện nói riêng và tỉnh nói chung; xác định nông dân là chủ thể, là trung tâm, nông nghiệp là động lực, nông thôn là nền tảng của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới theo hướng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”; coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của các cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền địa phương.

**2. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, văn hóa, tỉnh thân của nông dân và người dân nông thôn**

Đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực làm chủ của nông dân và người dân nông thôn là nhiệm vụ ưu tiên, xuyên suốt trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Đổi mới toàn diện hình thức tổ chức, nội dung đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, nhất là cho lao động trẻ, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn theo hướng: Tăng lao động trong khu vực công nghiệp, dịch vụ, giảm lao động nông nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập.

Đẩy mạnh các phong trào nông dân khởi nghiệp, thi đua sản xuất kinh doanh, cùng nhau làm giàu, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi để nông dân và người dân nông thôn phát triển sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế, việc làm ổn định, tiếp cận các nguồn lực, tiến bộ khoa học kỹ thuật; nâng cao năng lực quản trị, chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu cơ cầu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Thực hiện các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Phát huy vai trò của Hội Nông dân, các tổ chức chính trị - xã hội, Hợp tác xã và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong hỗ trợ, tư vấn, đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân và người dân nông thôn.

**3. Phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng**

Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Huyện ủy Tủa Chùa về phát triển nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy mô hình kinh tế tập thể, xây dựng hợp tác xã kiểu mới, giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 13/10/2021 của BCH Đảng bộ huyện Tủa Chùa về triển khai, thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; thực hiện rà soát, đánh giá hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn huyện để hỗ trợ, khuyến khích nhân rộng các hợp tác xã sản xuất hiệu quả. Thực hiện tốt liên kết giữa 4 nhà, 5 nhà, 6 nhà (nông dân - nhà nước - nhà khoa học - ngân hàng – doanh nghiệp - nhà phân phối) trong nghiên cứu, sản xuất, chế biến, phân phối và tiêu thụ nông sản. Hoàn thiện cơ chế chính sách về phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông, lâm nghiệp, nhất là công nghệ sản xuất và chế biến nông sản gắn với xây dựng vùng nguyên liệu. Tập trung phát triển sản phẩm có lợi thế so sánh, có khả năng cạnh tranh gắn với thị trường tiêu thụ. Phát triển thị trường thông qua liên kết sản xuất, xây dựng thương hiệu, sản xuất theo chuỗi gắn với các thị trường tiêu thụ lớn đối với các mặt hàng nông sản chế biến có lợi thế và tiềm năng.

- Đối với trồng trọt: Thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp với quy mô hợp lý, ưu tiên đầu tư phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với các nhóm cây trồng chủ lực như: Lúa chất lượng cao, chè, rau quả, cây dược liệu...; quản lý, bảo vệ diện tích trồng lúa nước; ổn định diện tích trồng cây lương thực khác, thực hiện thâm canh để bảo đảm đủ lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong huyện, góp phần bảo đảm an ninh lương thực; phát triển một số loại rau - quả chất lượng cao. Gắn kết chặt chẽ giữa trồng trọt và chăn nuôi, hình thành vùng nguyên liệu cho chăn nuôi, tận dụng tối đa nguồn phụ phẩm trồng trọt phục vụ chăn nuôi, sử dụng chất thải từ chăn nuôi để cải tạo đất trồng trọt. Khuyến khích sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hữu cơ. Tập trung nguồn lực từ ngân sách Nhà nước và nguồn lực xã hội hóa để khuyến khích dồn điền, đổi thửa, tích tụ ruộng đất theo quy định của pháp luật để phát triển sản xuất theo cánh đồng lớn, với quy mô tập trung, ứng dụng cơ giới hóa trong các khâu làm đất, gieo cấy, chăm sóc và thụ hoạch, chế biến, bảo quản, nhằm tạo ra khối lượng sản phẩm lớn, có chất lượng cao với chỉ phí thấp, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích đất nông nghiệp, tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Duy trì và chăm sóc tốt diện tích cây ăn quả hiện có; thúc đẩy thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp để tập hợp người nông dân có ruộng đất tham gia đầu tư sản xuất nông sản và giữ vai trò cung cấp vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất, kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm. Bảo tồn, phát triển 7.933 cây chè Shan Tuyết cổ thụ và đẩy mạnh cải tạo, chăm sóc nâng cao hiệu quả kinh tế, mở rộng thị trường đối với chè cây thấp tại 4 xã phía Bắc. Tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng, đa dạng các sản phẩm, xây dựng phát triển nâng cao thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ, thực hiện xây dựng chỉ dẫn địa lý, cấp mã số vùng trồng cho các cây trồng chủ lực của huyện.

- Đối với chăn nuôi: Đổi mới nhận thức nhân dân, nâng cao trách nhiệm cấp ủy chính quyền các cấp trong quản lý chăn thả gia súc; cải tiến phương thức, quy mô chăn nuôi, từng bước phát triển chăn nuôi theo chiều sâu, bền vững như: Xóa bỏ tình trạng thả rông vào năm 2025, từng bước chuyển đổi từ chăn nuôi truyền thống, phân tán, quy mô nhỏ lẻ sang phương thức chăn nuôi trang trại, gia trại, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi có liên kết trong tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở kết hợp hài hòa giữa lợi ích kinh tế và lợi ích về môi trường: Phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, theo chuỗi khép kín, tăng sản lượng, nâng cao chất lượng, giảm chỉ phí sản xuất, tập trung vào các loại vật nuôi chính mà địa phương có thế mạnh về gia súc ăn cỏ (trâu, bò, ngựa, dê); bảo tồn và phát triển các giống bản địa có giá trị cao (vịt bầu, gà đen, lợn đen...) và tận dụng tối đa các lợi thế của từng tiểu vùng gắn sản xuất với nhu cầu của thị trường. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống thú y, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường các hoạt động chuyên môn về tư vấn, dịch vụ hỗ trợ chăn nuôi.

- Đối với nuôi trồng thủy sản: Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững, hiệu quả, đẩy mạnh phát triển nuôi cá lồng trên các lồng hồ thủy điện, khu vực có diện tích mặt nước tại các xã Tủa Thàng, Huổi Só, Sín Chải, Mường Đun phát triển nuôi trồng theo hình thức thâm canh, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, chú trọng các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế như cá lăng, cá tầm, cá trắm giòn, chép giòn, trắm đen,… để đáp ứng nhu cầu thị trường; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư nuôi trồng thủy sản trên lòng hồ thủy điện Sơn La, hình thành các liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm thủy sản, nâng cao thu nhập người dân.

- Đối với lâm nghiệp: Bảo vệ, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên rừng; phát huy hiệu quả chức năng bảo vệ môi trường, an ninh nguồn nước, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học; phát triển ngành lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế đặc thù, góp phần giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập của người dân; đẩy mạnh khoanh nuôi tái sinh nhằm tăng nhanh tốc độ che phủ rừng; phát triển trồng rừng sản xuất, vùng trồng các loại cây gỗ lớn có giá trị theo phương thức hỗn giao trong cơ cấu cây trồng rừng phòng hộ, sản xuất; trồng, phát triển lâm sản ngoài gỗ và cây dược liệu dưới tán rừng, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân sống ở khu vực có rừng.

**4. Phát triển công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn**

Triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề nông thôn gắn với sử dụng nguyên liệu và thu hút nhiều lao động tại chỗ nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị với công nghệ tiên tiến và triệt để áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng của khu vực và quốc tế để sản phẩm nông nghiệp đều được thông qua xử lý, chế biến, tăng giá trị thương mại sản phẩm. Thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với bảo tồn, phát triển nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống và phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Phát triển mô hình nông nghiệp gắn với các hình thức du lịch sinh thái, trải nghiệm ẩm thực, văn hóa các dân tộc. Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ nông thôn, chú trọng phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ nông nghiệp và các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và sinh hoạt của cư dân nông thôn. Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm cho nông dân.

**5. Xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hoá**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới toàn diện trên các lĩnh vực; nâng cao hiệu quả đầu tư, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn các dự án, chương trình đầu tư, phấn đấu để các xã về đích nông thôn mới (xã Mường Báng, xã Mường Đun, xã Tủa Thàng); tiếp tục hoàn thiện, nâng cao các tiêu chí nông mới từ huyện đến xã, thôn bản. Hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn, xây dựng môi trường văn hóa nông thôn lành mạnh, đẩy mạnh thực hiện các phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng gia đình, thôn, bản, tổ dân phố văn hóa; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của từng địa phương, phát huy truyền thống tốt đẹp, tương thân tương ái, tình làng nghĩa xóm, bài trừ các hủ tục, thực hiện nếp sống mới ở nông thôn. Tiếp tục đầu tư xây dựng kết cầu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn đồng bộ; khai thác có hiệu quả các dự án đã được đầu tư; tăng cường giám sát cộng đồng đối với những dự án xây dụng kết cầu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn. Đồng thời, triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Tỉnh ủy phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, phòng, chống cháy rừng, lũ ống, lũ quét, tìm kiếm cứu nạn; chủ động triển khai các công trình giảm thiểu tác hại của biến đổi khí hậu. Tăng cường các biện pháp bảo vệ môi trường nông thôn, ngăn chặn và khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường.

**6. Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các cơ chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Quản lý, sử dụng bền vững, hiệu quả đất nông nghiệp; thúc đẩy tích tụ, tập trung, sử dụng linh hoạt đất nông nghiệp; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người có đất thu hồi theo đúng quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Bố trí lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn của các Chương trình, dự án; Kết hợp nguồn vốn đầu tư của Nhà nước với đóng góp của Nhân dân để thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất như thủy lợi nhỏ, kiên cố hóa kênh mương, giao thông nông thôn, chợ nông thôn. Thực hiện tốt chính sách phát triển kinh tế lâm nghiệp, nâng cao giá trị dịch vụ môi trường rừng, góp phần phát triển rừng bên vững, bảo đảm nguồn lực cho công tác bảo vệ và phát triển rừng. Hỗ trợ các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, nhất là các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh; xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất. Thực hiện liên kết giữa sản xuất, chế biến, tiêu thụ giữa các thành phần kinh tế và nông dân. Tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời các chính sách tài chính, tín dụng hiện có, đặc biệt là hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, hợp tác xã, các chủ trang trại tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển sản xuất kinh doanh; thực hiện hiệu quả chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

**7. Tạo đột phá trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn**

Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ cao, công nghệ thân thiện với môi trường; đẩy nhanh chuyển đổi số toàn diện ngành nông nghiệp, trong đó: Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu; thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới, sáng tạo để khoa học - công nghệ thực sự trở thành động lực chính phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện. Hỗ trợ thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp trong nông nghiệp, nông thôn. Thúc đẩy các mô hình liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 29/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề trong nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ mới. Có chính sách khuyến khích doanh nghiệp và người dân ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và kết nối cung cầu; đẩy mạnh thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát an toàn thực phẩm.

**8. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai**

Sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên (đất đai, rừng, nước, khoáng sản,...) phục vụ yêu cầu phát triển bền vững của huyện. Tiếp tục đưa công tác quản lý đất đai, khoáng sản đi vào trật tự, kỷ cương, nề nếp; hoàn thiện và phát triển hệ thống quản lý đất đai hiện đại; tránh lãng phí đất, phòng, chống sạt lở, lũ quét, thoái hóa đất. Thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án đã giao đất, cho thuê đất và xử lý kịp thời đối với các dự án chậm triển khai, chậm tiến độ. Xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước, cam kết về bảo vệ môi trường và các mô hình tự quản về môi trường của cộng đồng dân cư; khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư xử lý nước thải, chất thải rắn, nhất là tại các làng nghề, cụm công nghiệp, dịch vụ, khu xử lý rác thải tập trung; tăng cường công tác thông tin, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng lãng phí tài nguyên, đốt phá rừng, gây ô nhiễm môi trường, săn bắt, tiêu thụ động vật hoang dã. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; thúc đẩy triển khai các dự án chống biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện; xây dựng các hạng mục, phương án quản lý, vận hành các hồ chứa nước phục vụ chống hạn, chống lũ; bồ trí, sắp xếp lại dân cư các khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất khi mưa, lũ. Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai; chủ động ứng phó và khắc phục hậu quả theo phương châm “4 tại chỗ” với phương châm “phòng là chính”. Kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư. Làm tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng mới, khoanh nuôi tái sinh rừng hàng năm; phát triển diện tích rừng hiện có và quỹ đất được quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp để tăng độ che phủ rừng.

**9. Chủ động hội nhập, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và khoa học - công nghệ**

Chủ động hội nhập, hợp tác, kêu gọi thu hút các nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài phát triển vào nông nghiệp, nông thôn của huyện; quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng chuyển giao công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản, công nghệ giống, công nghệ môi trường, tái sử dụng phụ phẩm; phát triển mở rộng quy mô sản phẩm hàng hóa nông sản chủ lực, chất lượng cao phục vụ nhu cầu trong, ngoài tỉnh và xuất khẩu: ứng dụng thương mại điện tử để quảng bá, giới thiệu sản phẩm. Mở rộng tìm kiếm các thị trường tiềm năng: đầu tư xây dựng trung tâm dịch vụ thương mại (nâng cấp và phát triển chợ đêm, chợ phiên). Phối hợp và tăng cường hợp tác quốc tế trong ứng phó với biến đối khí hậu, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, phòng chống dịch bệnh, ô nhiễm môi trường.

**10. Nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nông dân và người dân nông thôn**

Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nông dân và người dân nông thôn, nhất là ở các địa bàn vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt quan tâm sức khỏe y tế các dân tộc có khó khăn đặc thù. Đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển hệ thống y tế ngoài công lập. Đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; sắp xếp lại quy mô trường, lớp học hợp lý, phù hợp với điều kiện của địa phương; tiếp tục quan tâm đầu tư các trường dân tộc nội trú, bán trú, trường chất lượng cao, trường trong lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng nhu cầu giáo dục đào tạo của huyện. Thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm, khuyến khích, nâng tỉ lệ nông dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

**11. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội**

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đầu của tổ chức cơ sở đảng: phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phát huy vai trò của nông dân và dân cư nông thôn trong phát triển kinh tế - xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Rà soát, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy trong lĩnh vực nông nghiệp từ huyện đến xã; tổ chức tốt hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập và dịch vụ nông nghiệp; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng, ban, ngành với các xã, thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng tinh gọn, minh bạch, công khai, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường năng lực, trình độ chuyên môn, trình độ chính trị và kiến thức hội nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở theo hướng *“phục vụ dân, gần dân, sát dân”,* tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thay đổi nhận thức, thực hiện chuyển đổi hình thức sản xuất nông nghiệp, tham gia liên kết, ứng dụng khoa học - công nghệ phát triển mô hình kinh tế nông nghiệp hiệu quả, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường của nông dân và dân cư nông thôn để vươn lên làm giàu cho chính mình và gia đình, góp phần xây dựng nông thôn ngày càng văn minh, hiện đại.

**12. Bảo đảm an ninh trật tự vùng nông thôn và miền núi**

Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng thế trận an ninh nhân dân kết hợp thế trận quốc phòng toàn dân, tác chiến trị an; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến giáo dục pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả những phức tạp nảy sinh ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng gây phức tạp về an ninh, trật tự; đấu tranh hiệu quả với các hoạt động tuyên truyền đạo trái pháp luật, tôi phạm hình sự, ma túy.

**IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy đến đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Giao UBND huyện trên cơ sở Kế hoạch nghiên cứu xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tổ chức thực hiện nghiêm Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Chương trình hành động số 04-CTrHĐ/TU ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên và Kế hoạch này, có các giải pháp chỉ đạo điều hành cụ thể. Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định.

3. Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng học tập, quán triệt, tuyên truyền nội dung, kết quả thực hiện, nhất là những gương tập thể, cá nhân điển hình; định hướng các cơ quan báo chí tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy tới cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn huyện.

4. Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội nông huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phố biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn để tích cực, phối hợp với các ngành chức năng thực hiện; tăng cường giám sát, phản biện việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy trên địa bàn huyện.

5. Các chi, đảng bộ trực thuộc; các xã, thị trấn bám sát mục tiêu Kế hoạch nghiên cứu xây dựng, ban hành các kế hoạch, chương trình cụ thể về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

6. Giao Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện với Ban thường vụ Huyện ủy.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chương trình hành động số 04-CTrHĐ/TU ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, yêu cầu các cấp, các ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Thường trực Tỉnh ủy (B/c);  - UBND tỉnh (B/c);  - TT Huyện ủy;  - HĐND, UBND, UBMTTQ huyện;  - Các Ban xây dựng Đảng, VPHU;  - Các Chi, Đảng bộ cơ sở;  - Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;  - UBND các xã, thị trấn; - Lưu: VPHU. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  **Vùi Văn Nguyện** |